

Số: *114* /TCT-CS

Hà Nội, ngày *11* tháng 01 năm 2016

V/v thuế khai thác khoáng sản
không có Giấy phép.

Kính gửi: Cục Thuế tỉnh Kon Tum.

Trả lời Công văn số 6485/CT-THNVDT ngày 03/12/2015 của Cục Thuế tỉnh Kon Tum về thu thuế tài nguyên, thuế GTGT, thuế thu nhập doanh nghiệp, thuế thu nhập cá nhân, phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản không có Giấy phép, Tổng cục Thuế có ý kiến như sau:

1) Về thuế tài nguyên, thuế giá trị gia tăng, thuế thu nhập doanh nghiệp, thuế thu nhập cá nhân:

- Tại Khoản 2, Khoản 3, Khoản 4 Điều 37 Nghị định số 142/2013/NĐ-CP ngày 24/10/2013 của Chính phủ về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tài nguyên nước và khoáng sản quy định: “2. *Phạt tiền đối với hành vi khai thác khi Giấy phép khai thác khoáng sản đã hết hạn (trừ trường hợp đã nộp hồ sơ đề nghị gia hạn Giấy phép khai thác khoáng sản đang được cơ quan có thẩm quyền xem xét theo quy định) hoặc khai thác khoáng sản trong thời gian bị tước quyền sử dụng Giấy phép khai thác khoáng sản; khai thác vượt quá 50% trở lên đến 100% so với công suất được phép khai thác hàng năm nêu trong Giấy phép khai thác khoáng sản, ...*

3. *Phạt tiền đối với hành vi khai thác khoáng sản mà không có Giấy phép khai thác khoáng sản theo quy định, trừ các trường hợp đã quy định tại Khoản 1 Điều này hoặc khai thác vượt quá 100% trở lên so với công suất được phép khai thác hàng năm nêu trong Giấy phép khai thác khoáng sản, ...*

4. *Hình thức xử phạt bổ sung:*

a) *Tịch thu toàn bộ tang vật là khoáng sản; tịch thu phương tiện sử dụng để vi phạm hành chính đối với hành vi vi phạm quy định tại Điều này;”*

Căn cứ quy định nêu trên, tổ chức, cá nhân khai thác khoáng sản mà không có Giấy phép khai thác khoáng sản thì bị tịch thu toàn bộ tang vật là khoáng sản và không phải nộp thuế tài nguyên, thuế giá trị gia tăng, thuế thu nhập doanh nghiệp (riêng cá nhân, không phải nộp thuế thu nhập cá nhân) theo quy định.

2) Về phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản:

- Tại Điều 2, Điều 3 Nghị định số 74/2011/NĐ-CP ngày 25/8/2011 của Chính phủ về phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản quy định: “Điều 2. *Đối tượng chịu phí: Đối tượng chịu phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản theo quy định tại Nghị định này là dầu thô, khí thiên nhiên, khí than, khoáng sản kim loại và khoáng sản không kim loại.*

Điều 3. Người nộp phí: Người nộp phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản là các tổ chức, cá nhân khai thác các loại khoáng sản quy định tại Điều 2 Nghị định này.”

- Tại khoản 2, khoản 3, Điều 5 Nghị định số 74/2011/NĐ-CP quy định:
”Điều 5. Quản lý sử dụng phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản

1. Phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản, không kể dầu thô và khí thiên nhiên là khoản thu ngân sách địa phương hưởng 100% để hỗ trợ cho công tác bảo vệ và đầu tư cho môi trường tại địa phương nơi có hoạt động khai thác khoáng sản, theo các nội dung cụ thể sau đây:

a) Phòng ngừa và hạn chế các tác động xấu đối với môi trường tại địa phương nơi có hoạt động khai thác khoáng sản;

b) Khắc phục suy thoái, ô nhiễm môi trường do hoạt động khai thác khoáng sản gây ra;

c) Giữ gìn vệ sinh, bảo vệ và tái tạo cảnh quan môi trường tại địa phương nơi có hoạt động khai thác khoáng sản.”

Căn cứ các quy định nêu trên, phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản (là khoản thu ngân sách để phòng ngừa và hạn chế các tác động xấu đối với môi trường, khắc phục suy thoái, ô nhiễm môi trường, giữ gìn vệ sinh, bảo vệ và tái tạo cảnh quan tại địa phương nơi có hoạt động khai thác khoáng sản. Do đó, tổ chức, cá nhân khai thác khoáng sản phải nộp phí bảo vệ môi trường để khắc phục những tác động ảnh hưởng đến môi trường nơi địa phương khai thác khoáng sản theo quy định, mà không căn cứ vào việc có hay không có Giấy phép khai thác khoáng sản.

Tổng cục Thuế thông báo đề Cục Thuế được biết./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Vụ PC (BTC), QLCS, CST;
- Vụ PC-TCT;
- Lưu: VT, CS (3b).^g *h*

**KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG**



Cao Anh Tuấn